

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (Đợt 01 năm 2026)

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 113/QĐ-SXD ngày 25/7/2025 của Sở Xây dựng về việc thành lập Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân tại Sở Xây dựng;

Căn cứ Thông báo số 80/TB-SXD ngày 29/01/2026 của Sở Xây dựng về sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề (Đợt 01 năm 2026)

Căn cứ báo cáo số 01/BC-TSH ngày 04/02/2026 của Tổ Sát hạch chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân tại Sở Xây dựng về kết quả thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng ngày 04/02/2026 (Đợt 01 năm 2026).

Theo đề nghị của Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân tại Sở Xây dựng tại văn bản số 02/TTr-HĐCCCHN ngày 04/02/2026 về việc cấp CCHN hoạt động xây dựng (Đợt 01 năm 2026).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho 56 cá nhân có tên, lĩnh vực hoạt động theo phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân tại Sở Xây dựng, các cá nhân có tên tại Điều 1 và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc, các Phó GD Sở XD;
- Văn phòng Sở (đăng tải Website);
- Lưu: VT, VP Đoàn.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Ngô Đức Thành

Phụ lục**Danh sách các cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề (Đợt 01 năm 2026)***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SXD ngày /02/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh)*

STT	Họ và tên	Ngày sinh	CCCD (0+)	Lĩnh vực	Hạng
1	Chu Tiến Mạnh	08/08/1993	027093009510	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
				Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
2	Nguyễn Đăng Hòa	02/02/1998	027098008123	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
3	Nguyễn Trọng Dũng	03/03/1986	027086003076	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
				Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
4	Nguyễn Xuân Cường	05/11/1972	027072008524	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
5	Vũ Tuấn Dũng	29/12/1985	027085000865	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
6	Trần Bá Vinh	09/6/1987	024087020822	Thiết kế xây dựng công trình - Kết cấu công trình	III
7	Lê Văn Hân	26/03/1990	027090010983	Thiết kế cơ - điện công trình - Hệ thống điện	II
8	Nguyễn Trọng Trung	07/9/1978	024078000894	Thiết kế cơ - điện công trình - Hệ thống điện	II
9	Phan Văn Sơn	13/09/1996	027096000890	Thiết kế xây dựng công trình - Kết cấu công trình	II
				Giám sát công tác xây dựng công trình	II
				Định giá xây dựng	II
10	Nguyễn Xuân Chức	27/01/1980	027080004052	Định giá xây dựng	II
11	Nguyễn Hữu Tuấn	16/08/1981	027081008991	Thiết kế xây dựng công trình - Công trình đường bộ	III
12	Vũ Công Chiêm	14/08/1986	033086002101	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
13	Nguyễn Đức Pháp	21/06/1985	027085007528	Thiết kế quy hoạch xây dựng	II
14	Nghiêm Đình Sơn	16/10/1982	027082000917	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
15	Đỗ Đăng Định	19/03/1984	027084000960	Giám sát công tác xây dựng công trình	III

STT	Họ và tên	Ngày sinh	CCCD (0+)	Lĩnh vực	Hạng
16	Tạ Việt Hoàng	29/08/1999	045099003034	Thiết kế cơ - điện công trình - Hệ thống điện	III
17	Nguyễn Văn Cường	20/6/1976	027076000685	Giám sát công tác xây dựng công trình	I
18	Trần Anh Tuấn	02/11/1990	027090000564	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
19	Nguyễn Văn Nam	14/03/1993	024093020084	Thiết kế xây dựng công trình - Công trình đường bộ	III
20	Đỗ Anh Tuấn	02/08/1982	035082004891	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
21	Trần Thị Thanh Hằng	16/12/1991	024191016346	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
				Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III
22	Nguyễn Thị Ngọc	22/12/1988	024188009219	Định giá xây dựng	III
23	Vũ Khắc Hải	13/03/1992	031092000120	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
24	Nguyễn Thu Hoài	07/06/1990	024190002175	Định giá xây dựng	II
25	Lương Khánh Tùng	25/03/1980	001080012538	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
26	Tạ Đình Tuyền	04/03/1977	027077012154	Thiết kế xây dựng công trình - Công trình Thủy lợi, đê điều	I
27	Nguyễn Thị Mận	06/11/1978	027178004040	Định giá xây dựng	I
28	Đặng Anh Sơn	27/01/1975	027075001349	Thiết kế xây dựng công trình - Công trình Thủy lợi, đê điều	I
29	Nguyễn Xuân Trường	05/12/1994	027094008938	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
30	Nguyễn Duy Trung	20/11/1995	027095001269	Thiết kế xây dựng công trình - Công trình Thủy lợi, đê điều	III
31	Trịnh Quang Cường	24/11/1983	027083010232	Định giá xây dựng	I
32	Hà Thanh Thúy	16/09/1979	034179021010	Định giá xây dựng	I
33	Nguyễn Thị Ngọc	27/01/1989	037189003981	Thiết kế cơ - điện công trình - Hệ thống điện	I
34	Vũ Đình Tứ	21/03/1981	034081002466	Thiết kế cơ - điện công trình - Hệ thống điện	I
35	Hồ Văn Hoàn	28/08/1987	001087025927	Thiết kế cơ - điện công trình - Hệ thống điện	I
36	Hoàng Quốc Long	26/10/1974	040074007514	Thiết kế xây dựng công trình - Kết cấu công trình	I

STT	Họ và tên	Ngày sinh	CCCD (0+)	Lĩnh vực	Hạng
37	Nguyễn Đình Vụ	03/09/1993	038093029507	Thiết kế xây dựng công trình - Kết cấu công trình	I
38	Nguyễn Văn Hiệu	21/5/1980	001080020318	Thiết kế cơ-điện công trình - Hệ thống thông gió - cấp thoát nhiệt	I
39	Nguyễn Thế Hùng	09/7/1982	019082000446	Định giá xây dựng	II
40	Nguyễn Thanh Vụ	14/09/1990	001090053447	Thiết kế cơ - điện công trình - Hệ thống điện	II
41	Nguyễn Thống Nhất	18/12/1993	040093000353	Thiết kế cơ-điện công trình - Hệ thống cấp thoát nước công trình	I
42	Ngô Đắc Thương	14/02/1990	027090013334	Thiết kế xây dựng công trình - Kết cấu công trình	III
43	Nguyễn Văn Thuận	20/10/1995	026095006581	Thiết kế cơ - điện công trình - Hệ thống điện	III
44	Đỗ Văn Hùy	07/09/1987	030087000310	Thiết kế cơ-điện công trình - Hệ thống thông gió - cấp thoát nhiệt	I
45	Trần Đức Hậu	27/03/1982	036082007282	Thiết kế cơ - điện công trình - Hệ thống điện	I
46	Ngô Văn Vinh	04/7/1982	024082011302	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
				Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
47	Ngô Văn Dũng	08/11/1977	024077000999	Định giá xây dựng	I
48	Vương Đào Quang	24/11/1975	024075004060	Giám sát công tác xây dựng công trình	I
49	Ngô Thị Minh	04/12/1999	024199007913	Thiết kế quy hoạch xây dựng	III
50	Hoàng Văn Dẫn	18/03/1993	038093032144	Giám sát công tác xây dựng công trình	I
51	Nguyễn Công Hường	08/01/1992	040092035408	Giám sát công tác xây dựng công trình	I
52	Cao Xuân Mạnh	24/02/1980	040080003177	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	I
53	Nguyễn Như Tùng	18/01/1980	022080000011	Giám sát công tác xây dựng công trình	I
54	Bùi Minh Quốc	26/05/1994	042094014997	Giám sát công tác xây dựng công trình	I
55	Trịnh Thị Tuyền	16/02/1991	038191012500	Định giá xây dựng	I
56	Thân Quang Tuấn	12/12/1997	024097000646	Giám sát công tác xây dựng công trình	III